

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 159 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh thông tin tàu cá tham gia thường xuyên khai thác
và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa (lần 169)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số
623/QĐ-UBND ngày 03/3/2015, Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày
06/5/2015, Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 10/3/2016, Quyết định số
524/QĐ-UBND ngày 28/02/2017, Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày
15/3/2021, Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 24/5/2021, Quyết định số
587/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thường trực
Ban Chỉ đạo 48&67 tại Công văn số 218/SNN-VP ngày 22/01/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung thông tin của 08 tàu cá tại Biểu ban hành kèm theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 03/3/2015, Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 06/5/2015, Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 10/3/2016, Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 28/02/2017, Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 15/3/2021, Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 24/5/2021, Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (theo Biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, những nội dung khác của Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011, Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 03/3/2015, Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 06/5/2015, Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 10/3/2016, Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày

28/02/2017, Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 15/3/2021, Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 24/5/2021, Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh không thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phú Quý, thị xã La Gi, thành phố Phan Thiết; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (Đ/c Hải);
- Lưu: VT, KT. Đúc.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Hồng Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN
(Lần 169)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 159 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên chủ tàu	Xã, phường	Huyện, thị xã, thành phố	Số đăng ký (BTh)	Chiều dài Lmax (m)	Công suất (cv)	Nghề	Số thuyền viên	Ghi chú
Tại Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 06/7/2011 – Đợt 1									
1	Nguyễn Tấn Điệp	Phước Hội	La Gi	98434	16	140	Câu	7	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Nguyễn Tấn Điệp	Phước Hội	La Gi	98434	16	295	Câu	7	Thay đổi công suất
Tại Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 – Đợt 116									
2	Trần Hùng Anh	Phước Lộc	La Gi	97430	19,6	300	Câu	8	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Trần Hùng Anh	Phước Lộc	La Gi	97430	19,6	470	Câu	8	Thay đổi công suất
Tại Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 – Đợt 66									
3	Nguyễn Văn Minh	Phước Lộc	La Gi	98333	19,2	576	Vây rút chì	15	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Nguyễn Duy Càn	Phước Lộc	La Gi	98333	19,2	576	Vây rút chì	15	Thay đổi chủ sở hữu

Tại Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 – Điều chỉnh lần 113									
4	Nguyễn Văn Ba	Phú Hải	Phan Thiết	99733	15	270	Câu	15	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Nguyễn Văn Ba	Phú Hải	Phan Thiết	99733	15	510	Câu	15	Thay đổi công suất
Tại Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 03/3/2015 - Đợt 61									
5	Đỗ Đầu	Tam Thanh	Phú Quý	98214	15	420	Câu	10	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Đỗ Văn Đắc	Tam Thanh	Phú Quý	98214	15	420	Câu	10	Thay đổi chủ sở hữu
Tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 - Đợt 193									
6	Mai Văn Hậu	Tam Thanh	Phú Quý	99869	17,5	450	Câu	8	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Mai Tấn Linh	Tam Thanh	Phú Quý	99869	17,5	450	Câu	8	Thay đổi chủ sở hữu
Tại Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 - Điều chỉnh lần 32									
7	Lê Đức Tín	Tam Thanh	Phú Quý	97740	16,2	400	Lưới chụp	10	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Lê Đức Lợi	Tam Thanh	Phú Quý	97740	16,2	400	Lưới chụp	10	Thay đổi chủ sở hữu
Tại Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 - Điều chỉnh lần 107									
8	Tạ Văn Thạch	Long Hải	Phú Quý	98942	21,75	780	Câu	15	
Điều chỉnh tại Quyết định này									
	Võ Tứ	Long Hải	Phú Quý	98942	21,75	780	Câu	15	Thay đổi chủ sở hữu